

ĐỀ PHÁT HÀNH:

Ngày 28 tháng Một năm 2009

Sự Đình trệ Kinh tế Toàn cầu Thách thức Các chính sách

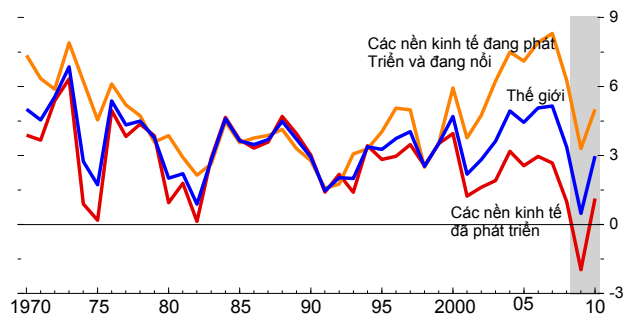
Tăng trưởng kinh tế thế giới được dự báo giảm xuống còn ½ phần trăm trong năm 2009, một tỷ lệ thấp nhất kể từ thời kỳ chiến tranh thế giới lần thứ hai. Cho dù có nhiều các hành động chính sách trên diện rộng, sự căng thẳng tài chính vẫn còn gay gắt làm cho nền kinh tế thực sụt giảm. Một sự phục hồi kinh tế bền vững sẽ không thể có cho đến khi chức năng của khu vực tài chính được khôi phục lại và các thị trường tín dụng được tháo gỡ. Vì mục đích này, cần có các sáng kiến chính sách mới để tạo lập sự công nhận các khoản lỗ cho vay đáng tin cậy; phân loại các công ty tài chính theo khả năng tồn tại trong trung hạn của chúng; cung cấp các hỗ trợ của chính phủ cho các tổ chức có khả năng tồn tại bằng các bơm vốn và loại bỏ các tài sản có chất lượng xấu. Khi xây dựng các chiến lược để đảm bảo khả năng duy trì bền vững ngân sách dài hạn thì các chính sách tiền tệ và tài khóa phải trở thành thậm chí hỗ trợ hơn cho tổng cầu và duy trì vị thế này trong thời gian tương lai gần. Hơn thế nữa, sự hợp tác quốc tế sẽ là rất quan trọng trong việc thiết kế và thực hiện các chính sách này.

Nền kinh tế thế giới đang đối mặt với sự suy giảm sâu rộng.

Tăng trưởng toàn cầu năm 2009 được dự báo giảm xuống còn ½ phần trăm khi được đo lường theo sức mua tương đương và trở nên âm khi được đo lường theo tỷ giá hối đoái thị trường (Bảng 1.1 và Đồ thị 1). Điều này thể hiện một sự sửa đổi thấp đi khoảng 1¾ điểm phần trăm so với cuốn Cập nhật WEO vào tháng 11 năm 2008. Được hỗ trợ bằng các nỗ lực tiếp tục nhằm làm dịu đi sự căng thẳng tín dụng cũng như các chính sách tiền tệ và tài khóa nới lỏng, nền kinh tế toàn cầu được dự báo sẽ trải qua thời kỳ phục hồi dần dần vào năm 2010, với mức tăng trưởng lên 3 phần trăm. Tuy nhiên, triển vọng này ẩn chứa sự bất ổn lớn, và thời gian cũng như tốc độ phục hồi phụ thuộc rất lớn vào các hành động chính sách mạnh mẽ.

Các thị trường tài chính vẫn còn căng thẳng.

Đồ thị 1. Tăng trưởng GDP
(Thay đổi phần trăm)



Nguồn: Cán bộ IMF ước tính

Các điều kiện thị trường tài chính vẫn còn rất khó khăn trong một thời kỳ dài hơn so với dự báo trong cuốn *cập nhật WEO* tháng 11 năm 2008, cho dù có nhiều các biện pháp chính sách để cung cấp bổ sung vốn, giảm rủi ro tín dụng.¹ Kể từ cuối tháng Mười, tại các nền kinh tế đã phát triển, biên độ chênh lệch tại các

¹ Xem báo cáo Cập nhật Thị trường - Ổn định tài chính toàn cầu (GFSR) tháng 1 năm 2009.

thị trường huy động đã bị thu hẹp dần dần mặc dù có sự bảo lãnh của chính phủ, và biên độ tại nhiều thị trường tín dụng vẫn còn rất gần với mức cao nhất. Tại các nền kinh tế đang nổi, cho dù có một vài sự tiết chế gần đây, biên độ chứng khoán công ty và chính phủ vẫn còn lớn. Vì các triển vọng kinh tế đã xấu đi các thị trường cổ phiếu tại cả các nền kinh tế đang nổi và đã phát triển đã chỉ đạt lợi nhuận một chút hoặc không có gì. Các thị trường tiền tệ đã rất không ổn định.

Người ta đoán là các thị trường tài chính vẫn còn căng thẳng trong năm 2009. Tại các nước đã phát triển, các điều kiện thị trường chắc sẽ tiếp tục khó khăn cho đến khi các hành động chính sách mạnh mẽ được thực hiện để tái cơ cấu khu vực tài chính, xử lý sự bất ổn về các khoản lỗ, và phá vỡ vòng phản hồi tiêu cực với sự chậm lại của nền kinh tế thực. Tại các nền kinh tế đang nổi, các điều kiện tài chính chắc sẽ vẫn còn gay gắt trong một thời gian-đặc biệt đối với khu vực công ty đang có các yêu cầu đáo hạn nợ lớn.

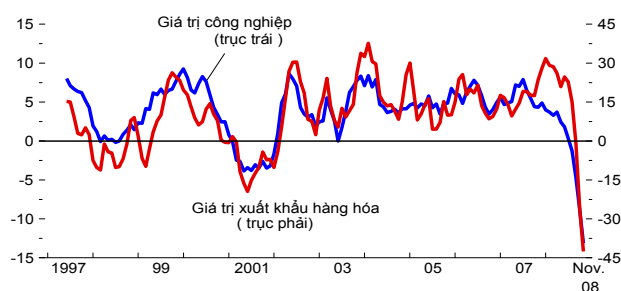
Một vòng phản hồi nguy hại giữa khu vực tài chính và kinh tế thực đang gây tổn thất.

Sản lượng và thương mại toàn cầu đã tụt giảm trong những tháng cuối của năm 2008 (Đồ thị 2). Sự tiếp diễn của khủng hoảng tài chính, do các chính sách thất bại trong việc xoa tan những bất ổn đã làm cho giá trị tài sản sụt giảm mạnh tại khắp các nước đã phát triển và đang nổi, làm sự thịnh vượng của dân chúng sút giảm, và vì vậy gây ra các sức ép giảm nhu cầu của người tiêu dùng. Ngoài ra, mức độ bất ổn cao liên quan đã thúc ép dân cư và doanh nghiệp trì hoãn các khoản chi tiêu, làm giảm đi nhu cầu đối với hàng tiêu dùng và hàng hóa vốn. Đồng thời, việc không tiếp tục cấp tín

dụng rộng khắp đã hạn chế chi tiêu của dân cư và kiềm chế sản xuất và thương mại.

Đồ thị 2. Tăng trưởng Công nghiệp và Thương mại hàng hóa toàn cầu

(Thay đổi phần trăm 3 tháng theo năm)



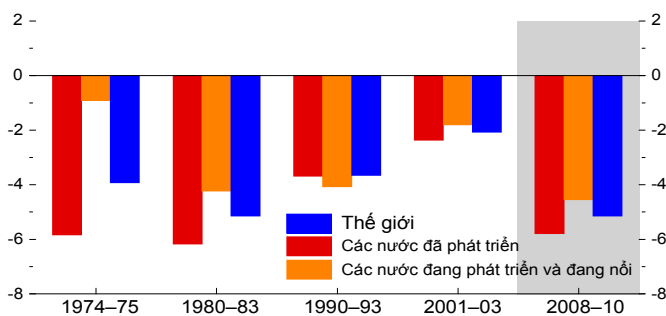
Nguồn: Haver Analytics và cán bộ IMF ước tính

Các nền kinh tế đã phát triển đang chịu đựng sự suy thoái kinh tế sâu rộng nhất kể từ thời kỳ chiến tranh thế giới thứ hai.

Với bối cảnh bất ổn này, sản lượng tại các nền kinh tế đã phát triển hiện đang được dự đoán là giảm đi 2 phần trăm trong năm 2009. Đây là sự suy giảm hàng năm lần đầu tiên trong thời gian hậu chiến, với khoản mất sản lượng (so với tiềm năng) có thể so sánh với thời kỳ 1974–75 và thời kỳ 1980–82 (Đồ thị 3). Tuy nhiên, với giả thuyết là có các hành động chính sách tài chính được phối hợp và toàn diện hơn hỗ trợ sự bình thường hóa dần dần các điều kiện của thị trường tài chính cũng như kích thích ngân sách lớn và sự cắt giảm lãi suất mạnh tại nhiều các nền kinh tế đã phát triển, chúng tôi dự đoán là sản lượng sẽ bắt đầu phục hồi vào cuối năm 2009 và tăng 1 phần trăm vào năm 2010. Sự ổn định của thị trường nhà ở của Mỹ sẽ giúp củng cố sự phục hồi trong thời kỳ này.

Đồ thị 3. Mất sản lượng so với tiềm năng trong thời kỳ suy thoái toàn cầu

(Phần trăm)



Nguồn: Cán bộ IMF ước tính.

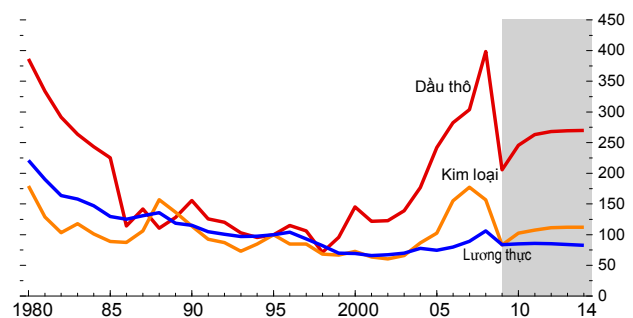
Các nền kinh tế đang nổi và đã phát triển đang trải qua một sự suy giảm nghiêm trọng.

Tăng trưởng tại các nền kinh tế đang nổi và đang phát triển được dự đoán là sẽ chậm lại rõ nét từ 6¼ phần trăm trong năm 2008 xuống còn 3¼ phần trăm trong năm 2009, do chịu sự ảnh hưởng theo sự sụt giảm nhu cầu xuất khẩu và tài trợ. Giá hàng hóa sơ chế thấp hơn, và sự căng thẳng của tài trợ bên ngoài lớn (đặc biệt là đối với các nền kinh tế có sự mất cân bằng đối ngoại lớn). Các khuôn khổ kinh tế mạnh mẽ hơn tại nhiều các nền kinh tế đang nổi đã tạo ra một diện rộng hơn đủ cho sự hỗ trợ chính sách để thúc đẩy tăng trưởng hơn là trong quá khứ, điều này giúp giảm bớt các tác động của các cú sốc bên ngoài chưa có tiền lệ. Vì thế, cho dù các nền kinh tế này sẽ trải qua sự tăng trưởng chậm lại nghiêm trọng, tăng trưởng của chúng được dự báo là vẫn ở mức hoặc trên mức đã có trong thời kỳ kinh tế toàn cầu suy giảm trước đây. Các nước đang phát triển tại châu Phi và những nơi khác cũng đã được chuẩn bị tốt hơn trong thời gian này để đối mặt với các thách thức chính sách do sự thực thi chính sách kinh tế vĩ mô được thúc đẩy, nhưng lục địa này vẫn ở một vị thế yếu hơn hầu hết các khu vực khác do mức đói nghèo và sự trông cậy vào xuất khẩu hàng sơ chế.

Tăng trưởng kinh tế thiếu sức sống đã đảo ngược sự bùng nổ giá hàng sơ chế.

Sự đình trệ của nhu cầu toàn cầu đã dẫn đến sự sụp đổ của giá hàng hóa sơ chế (Đồ thị 4). Cho dù sự cắt giảm sản xuất và những căng thẳng địa chính trị, giá dầu đã giảm hơn 60 phần trăm kể từ thời điểm cao nhất vào tháng Bảy năm 2008, mặc dù giá dầu vẫn còn ở mức cao tính theo điều kiện thực so với thời kỳ những năm 1990. Dự báo giá dầu theo phương án cơ sở của IMF đã được sửa đổi thấp xuống còn 50 đô la Mỹ một thùng cho năm 2009 và 60 đô la Mỹ một thùng cho năm 2010 (hạ từ mức 68 đô la năm 2009 và 78 đô la năm 2010 trong cuốn cập nhật *WEO* tháng 11), và các rủi ro đối với sự dự báo này là vẫn còn ở bên xấu đi. Giá hàng lương thực thực phẩm và kim loại cũng đã được điều chỉnh giảm xuống theo các diễn biến gần đây. Sự giảm sút giá cả này đã làm nản lòng triển vọng tăng trưởng đối với một số các nền kinh tế xuất khẩu hàng hóa sơ chế.

Đồ thị 4. Giá hàng sơ chế thực (1995 = 100)



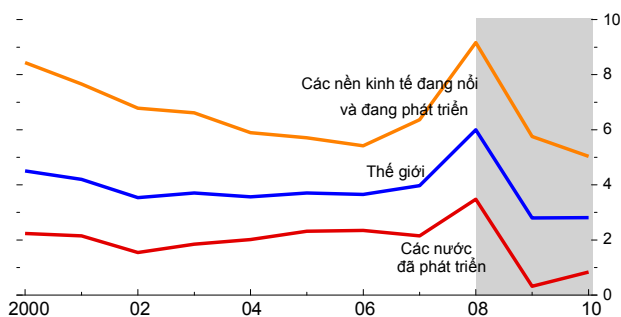
Nguồn: Cán bộ IMF ước tính

Sức ép lạm phát đang giảm bớt.

Các hoạt động kinh tế thực chậm chạp và giá cả hàng sơ chế thấp đã làm giảm bớt sức ép lạm phát (đồ thị 5). Tại các nước đã phát triển, lạm phát chung đã được dự báo giảm từ mức

3½ phần trăm trong năm 2008 xuống mức thấp kỷ lục là ¼ phần trăm trong năm 2009, trước khi lách lên mức ¾ phần trăm trong năm 2010. Hơn thế nữa, một số nền kinh tế đã phát triển được dự đoán là sẽ trải qua một thời kỳ giá hàng tiêu dùng tăng rất thấp (thậm chí còn ở mức âm). Tại các nền kinh tế đang nổi và đang phát triển, lạm phát được dự báo sẽ giảm từ mức 9½ phần trăm năm 2008 xuống mức 5¾ phần trăm năm 2009 và 5 phần trăm năm 2010.

Đồ thị 5. Lạm phát CPI (Phần trăm)



Nguồn: Cán bộ IMF ước tính

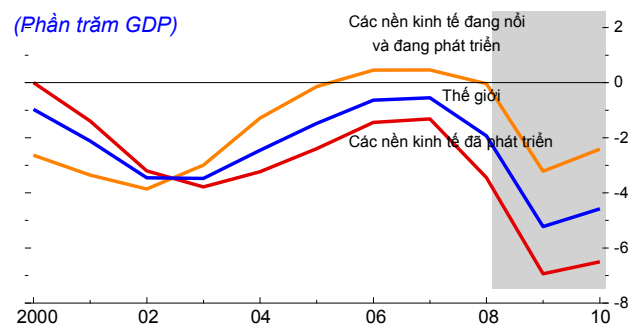
Các chính sách tài khóa và tiền tệ toàn cầu đang tạo ra sự hỗ trợ rất lớn.

Đối mặt với triển vọng kinh tế đang xuất đi nhanh chóng, và sức ép lạm phát giảm xuống, các ngân hàng trung ương của các nền kinh tế đã phát triển đã thực hiện các hành động mạnh mẽ để cắt giảm lãi suất và cải thiện việc cung ứng tín dụng. Cho dù các kỳ vọng lạm phát giảm đang làm giảm đi tác động vào lãi suất thực, lãi suất chính sách đã được cắt giảm mạnh trong các tháng gần đây, đặc biệt là khi sức ép lạm phát đã giảm xuống. So với các dự báo trong cuốn *Cập nhật WEO* tháng 11, các lãi suất thị trường ngắn hạn trong năm 2009 được giả thuyết là sẽ khoảng ¾ điểm phần trăm thấp hơn tại Mỹ, trong khu vực đồng euro và tại Anh, phù hợp với những kỳ vọng thị trường.

Các ngân hàng trung ương tại các nền kinh tế đang nổi cũng đang nói lỏng vị thế chính sách và cải thiện thanh khoản thị trường.

Đề đối phó với sự suy giảm, nhiều chính phủ đã công bố các gói khuyến khích tài khóa để đẩy nhanh tăng trưởng kinh tế của nước mình. Kết quả là, không giống như trong cuốn *Cập nhật WEO* tháng 11, những dự báo mới đã tính cả sự nói lỏng ngân sách. Đặc biệt là sự kích thích ngân sách tại các nước nhóm G-20 trong năm 2009 được dự báo là 1.5 phần trăm GDP. Thâm hụt ngân sách cũng được dự báo sẽ tăng do các hoạt động của các ỗn áp ngân sách tự động và tác động vào bên thu do giá tài sản có giảm mạnh cũng như các chi phí để cứu trợ khu vực tài chính. Do đó, vị thế ngân sách tại các nền kinh tế đã phát triển được dự báo sẽ xấu đi thêm ¾ điểm phần trăm lên mức -7 phần trăm GDP trong năm 2009 (Đồ thị 6).

Đồ thị 6. Cân đối ngân sách chính phủ chung (Phần trăm GDP)



Nguồn: Cán bộ IMF ước tính

Sự bất ổn vây quanh triển vọng kinh tế lớn một cách bất bình thường.

Các rủi ro theo chiều hướng xấu đi tiếp tục chiếm ưu thế, do quy mô và phạm vi của khủng hoảng tài chính hiện tại đã làm cho nền kinh tế toàn cầu rơi vào một biển nước chưa

được thăm dò. Rủi ro chính đó là trừ khi những căng thẳng tài chính mạnh hơn và bất ổn được xử lý kiên quyết, vòng phản hồi nguy hại giữa nền kinh tế thực và các thị trường tài chính sẽ dữ dội hơn, gây ra thậm chí các tác động độc hại cho tăng trưởng toàn cầu. Ngoài ra, các rủi ro giảm phát đang gia tăng tại một số nền kinh tế đã phát triển, trong khi khu vực công ty của các nền kinh tế đang nổi có thể bị thiệt hại nghiêm trọng do việc tiếp cận tiếp tục bị hạn chế đến các khoản tài trợ bên ngoài.² Hơn thế nữa, khi chính sách tài khoá đang cung cấp những hỗ trợ ngắn hạn quan trọng, thì sự tăng mạnh phát hành các khoản nợ công có thể thúc đẩy một sự phản ứng thị trường bất lợi, trừ khi các chính phủ làm rõ chiến lược của mình để đảm bảo sự bền vững dài hạn.

Cũng có cả các rủi ro phía trên. Đặc biệt là khi các điều kiện tài chính toàn cầu có thể được cải thiện nhanh hơn kỳ vọng nhờ các hành động chính sách mạnh mẽ hơn. Điều này có thể thúc đẩy nhanh niềm tin người tiêu dùng và doanh nghiệp và xóa bỏ sự hạn hẹp về tín dụng, nhờ đó làm tăng trưởng toàn cầu nhanh.

Cần có các nỗ lực chính sách hỗ trợ và mạnh mẽ để kích thích hoạt động kinh tế.

Các nỗ lực chính sách từ trước đến nay đã xử lý những sự đe dọa ngay đến sự ổn định tài chính (thông qua các hỗ trợ thanh khoản, bảo hiểm tiền gửi, và các kế hoạch cấp bổ sung vốn), nhưng chúng đã chỉ xử lý một chút những bất ổn về khả năng thanh toán dài hạn của các tổ chức tài chính. Quá trình thừa nhận lỗ và tái cấu trúc các khoản nợ xấu vẫn chưa hoàn tất. Vì vậy, chính sách khu vực tài chính nên tập trung vào việc đẩy nhanh quá trình này

bằng cách buộc có sự thừa nhận các khoản lỗ khoản vay đáng tin cậy và bằng cách cung cấp hỗ trợ của chính phủ cho các tổ chức tài chính có khả năng tồn tại. Những chính sách này nên được hỗ trợ bằng các biện pháp để xử lý các ngân hàng mất khả năng thanh toán và thành lập các cơ quan sở hữu công để xử lý các khoản nợ xấu, gồm cả khả năng thông qua một cách tiếp cận “ngân hàng xấu”, trong khi đảm bảo an toàn cho các nguồn lực công.

Chính sách tiền tệ vẫn là một đòn bẩy chính sách quan trọng. Các dự báo đã kết hợp cả sự nói lỏng mạnh mẽ của các lãi suất chính sách, cho dù hiệu lực của việc cắt giảm lãi suất để hỗ trợ các hoạt động chắc vẫn bị hạn chế khi mà các điều kiện tài chính vẫn còn bị gián đoạn. Với các mức lãi suất đang tiến đến zero tại một số các nước chủ yếu, các ngân hàng trung ương đang khai thác một cách tiếp cận chính sách khác có dựa vào sự sử dụng các bảng cân đối tài sản của mình để nói lỏng các điều kiện tiền tệ hơn nữa. Sự tập trung nên dựa vào các thị trường tín dụng chủ chốt được giải thoát (biên độ dao động cao, thanh khoản thấp).

Trong bối cảnh hiện tại, sự thực thi đúng thời điểm của các kích thích ngân sách trên một diện rộng tại các nền kinh tế đang nổi và đã phát triển phải cung cấp một sự hỗ trợ chủ chốt cho tăng trưởng kinh tế thế giới.³ Với các dự báo hiện tại dựa trên các hành động chính sách phối hợp và mạnh mẽ, bất kỳ sự trì hoãn nào chắc sẽ làm xấu đi triển vọng tăng trưởng. Các nước có khuôn khổ đủ lớn để điều hành chính sách nên có một cam kết chắc chắn sẽ làm nhiều hơn nếu tình hình xấu đi hơn nữa. Gợi kích thích tài khóa nên dựa chủ yếu vào các biện pháp tạm thời và được hình thành trong

² Xem *Đo lường rủi ro giảm phát*, Báo cáo Vị thế của Cán bộ IMF (SPN/09/01)

³ Xem *Chính sách tài khóa đối với khủng hoảng*, báo cáo vị thế của cán bộ IMF (SPN/08/01)

các khuôn khổ ngân sách trung hạn đảm bảo rằng tăng thâm hụt ngân sách dự tính có thể được đảo chiều khi các nền kinh tế phục hồi và rằng sự bền vững ngân sách có thể đạt được trước những sức ép nhân khẩu học. Các nước có phạm vi tài khóa hạn chế nên tập trung các nỗ lực của mình vào các luồng tín dụng, trong

khi đảm bảo rằng ngân sách được điều chỉnh đối phó với các điều kiện bên ngoài kém thuận lợi. Tuy nhiên, điều này sẽ quan trọng để tránh việc cắt giảm viện trợ nước ngoài khi ứng phó với ngân sách thắt chặt, vì lo sợ rằng các lợi ích kinh tế đạt được một cách khó khăn tại các nước đang phát triển sẽ mất đi.

Bảng 1.1. Tổng quan các dự báo của Triển vọng kinh tế thế giới (WEO)*(Thay đổi phần trăm, nếu không sẽ có chú thích khác)*

	Năm so với năm				Q4 so với Q4				
	2007	2008	Dự báo		Khác so với dự báo tháng 11 2008 WEO dự báo		Ước tính	Dự báo	
			2009	2010	2009	2010	2008	2009	2010
Sản lượng toàn cầu¹	5.2	3.4	0.5	3.0	-1.7	-0.8	1.1	1.2	3.4
Các nước đã phát triển	2.7	1.0	-2.0	1.1	-1.7	-0.5	-1.1	-0.5	1.6
Mỹ	2.0	1.1	-1.6	1.6	-0.9	0.1	-0.7	--	2.0
Khu vực đồng Euro	2.6	1.0	-2.0	0.2	-1.5	-0.7	-0.7	-1.4	0.9
Đức	2.5	1.3	-2.5	0.1	-1.7	-0.4	-1.2	-1.0	0.4
Pháp	2.2	0.8	-1.9	0.7	-1.4	-0.8	-0.5	-1.8	2.2
Ý	1.5	-0.6	-2.1	-0.1	-1.5	-0.1	-1.5	-1.3	0.8
Tây ban nha	3.7	1.2	-1.7	-0.1	-1.0	-0.9	-0.4	-1.5	0.5
Nhật bản	2.4	-0.3	-2.6	0.6	-2.4	-0.5	-3.0	-0.2	0.8
Anh	3.0	0.7	-2.8	0.2	-1.5	-0.9	-1.8	-1.5	0.8
Ca na đa	2.7	0.6	-1.2	1.6	-1.5	-1.4	-0.4	-0.4	2.0
Các nền kinh tế đã phát triển khác	4.6	1.9	-2.4	2.2	-3.9	-1.0	-1.6	0.1	2.7
Các nền kinh tế châu Á công nghiệp mới	5.6	2.1	-3.9	3.1	-6.0	-1.1	-3.4	0.6	3.3
Các nền kinh tế đang nổi và đang phát triển ²	8.3	6.3	3.3	5.0	-1.8	-1.2	4.5	3.5	5.8
Châu Phi	6.2	5.2	3.4	4.9	-1.4	-0.5
Sub-Sahara	6.9	5.4	3.5	5.0	-1.6	-0.7
Trung và đông Âu	5.4	3.2	-0.4	2.5	-2.6	-1.3
Các nước độc lập thuộc khối thịnh vượng chung	8.6	6.0	-0.4	2.2	-3.6	-2.3
Nga	8.1	6.2	-0.7	1.3	-4.2	-3.2	2.7	-1.3	1.9
Không tính Nga	9.7	5.4	0.3	4.4	-1.3	-0.3
Các nước phát triển châu Á	10.6	7.8	5.5	6.9	-1.6	-1.1
Trung quốc	13.0	9.0	6.7	8.0	-1.8	-1.5	6.8	7.5	8.1
Ấn độ	9.3	7.3	5.1	6.5	-1.2	-0.3	5.1	5.3	7.1
ASEAN-5	6.3	5.4	2.7	4.1	-1.5	-1.3	4.1	3.1	4.5
Trung Đông	6.4	6.1	3.9	4.7	-1.5	-0.6
Châu Bắc Mỹ	5.7	4.6	1.1	3.0	-1.4	-1.0
Bra -xin	5.7	5.8	1.8	3.5	-1.2	-1.0	4.3	2.2	4.2
Mexico	3.2	1.8	-0.3	2.1	-1.2	-1.4	--	0.2	3.3
<i>Khoản mục ghi nhớ</i>									
Cộng đồng châu Âu	3.1	1.3	-1.8	0.5	-1.6	-0.8
Tăng trưởng kinh tế thế giới theo tỷ giá thị trường	3.8	2.2	-0.6	2.1	-1.7	-0.7
Lượng thương mại thế giới (hàng hóa và dịch vụ)	7.2	4.1	-2.8	3.2	-4.8	-2.5
Nhập khẩu									
Các nước đã phát triển	4.5	1.5	-3.1	1.9	-3.0	-1.8
Các nước đang phát triển và đang nổi	14.5	10.4	-2.2	5.8	-7.0	-3.6
Xuất khẩu									
Các nước đã phát triển	5.9	3.1	-3.7	2.1	-5.0	-1.8
Các nước đang phát triển và đang nổi	9.6	5.6	-0.8	5.4	-5.8	-3.5
Giá hàng sơ chế (Đô la Mỹ)									
Dầu ³	10.7	36.4	-48.5	20.0	-16.7	9.7
Hàng phi nhiên liệu (trung bình dựa trên Tỷ trọng xuất khẩu hàng sơ chế)	14.1	7.4	-29.1	7.3	-10.4	6.3
Giá hàng tiêu dùng									
Các nước đã phát triển	2.1	3.5	0.3	0.8	-1.1	-0.8	2.6	0.3	0.9
Các nền kinh tế đang nổi và đang phát triển ²	6.4	9.2	5.8	5.0	-1.3	-0.5	7.6	4.7	4.2
Lãi suất chào thị trường liên ngân hàng Luân đôn (%)⁴									
Tiền gửi đô la Mỹ	5.3	3.0	1.3	2.9	-0.7	-1.4
Tiền gửi đồng euro	4.3	4.6	2.2	2.7	-0.8	-0.8
Tiền gửi bằng đồng Yên Nhật	0.9	1.0	1.0	0.4	--	-0.3

Ghi chú: Tỷ giá thực hiệu lực được giả định là không thay đổi ở mức thịnh hành trong thời gian thời gian ngày 08 tháng 12, 2008- ngày 05 tháng một, 2009. Quyền số các nước được sử dụng để xây dựng tỷ lệ tăng trưởng tổng hợp của nhóm các nước được sửa đổi

¹ước tính theo quý và các dự báo chiếm 90 phần trăm quyền số sức mua tương đương toàn thế giới

²ước tính theo quý và các dự báo chiếm gần 76 phần trăm các nền kinh tế đang phát triển và mới nổi

³trung bình đơn giản của giá dầu thô của Anh, Brent, Dubai, và miền tây Texas. Giá trung bình của dầu thô bằng đô la Mỹ một thùng là 97.03 đô la năm 2008;

Giá dự đoán dựa trên thị trường tương lai là 50.00 đô la năm 2009 và 60.00 đô la năm 2010.

⁴lãi suất 6 tháng đối với Mỹ và Nhật bản, và 3 tháng đối với khu vực đồng euro

